

Số: **82/2020/QĐST-HNGĐ**

Hoàng Mai, ngày 05 tháng 03 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 1142/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2019 giữa:

*** Nguyên đơn:** Anh **Nguyễn Việt H**; sinh năm 1972

HKTT và chỗ ở: số 11 ngõ 143 ngách 45 phố N, tổ 37. phường Th, quận H, Hà Nội.

*** Bị đơn:** Chị **Trần Thị Thúy D**; sinh năm 1978

HKTT và chỗ ở: tổ 35 phường Th, quận H, Hà Nội.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2020;

XÉT THẤY:

Anh Nguyễn Việt H và chị Trần Thị Thúy D tìm hiểu tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Th, quận H, Thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 140 ngày 24/11/2005). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Anh **Nguyễn Việt H** và chị **Trần Thị Thúy D**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về con chung:* Anh chị có một con chung là Nguyễn Minh A; sinh ngày 15/01/2006.

Ly hôn, anh chị thỏa thuận chị D là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và anh H cấp dưỡng nuôi con 5.000.000đ/tháng kể từ tháng 3 năm 2020 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Nguyễn Việt H có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2.2. *Về tài sản chung, nhà đất ở chung:* Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.3. *Về nợ chung:* Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.4. *Về án phí:* Anh Nguyễn Việt H tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0004996 ngày 10/12/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND Q. Hoàng Mai;
- UBND P. Th, Q.H;
- (ĐKKH số 140/24.11.2005);
- Đương sự;
- THADS Q. Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm